

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 26 /3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :** Ông Ngô Quang Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm, công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 11/3/2021 theo Quyết định đưa ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn N**, sinh năm 1996 tại xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lý Văn M và con bà Trần Thị D; Có vợ: Thằng Thị M (đã ly hôn), chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (có mặt).

**- Bị hại:** Chị Lã Thị T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Anh Thân Văn H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Chị Lê Thị B, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/ 11/2020, Lý Văn N, sinh năm 1996, nơi đăng ký HKTT: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang ở phòng trọ số 409 của mình ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (N thuê trọ tại gia đình

anh Thân Văn H, sinh năm 1977 ở mình tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang), thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, N đi từ phòng trọ xuống sân nhà quan sát thì thấy khu vực nhà trọ vắng người, nên đã đi đến khu vực để xe mô tô chung ở sân nhà trọ, thực hiện hành vi trộm cắp. Tại đây, N phát hiện thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18E1- 354.98 của chị Lê Thị T, sinh năm 2000, trú tại: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định không khóa cổ, khóa càng nên trộm cắp chiếc xe này dắt ra cổng, đi về phía tổ dân phố M, thị trấn N tìm nơi tiêu thụ. Khi N dắt xe đi được khoảng 300m thì anh H phát hiện, nghi ngờ N trộm cắp xe nên đã đuổi theo yêu cầu N dắt xe quay lại nhà mình, nhưng chị Lê Thị B, sinh năm 1978 (vợ anh H) xác nhận N là người thuê trọ của gia đình nên anh H đã để N dắt xe đi. Khi N dắt xe đi được khoảng 300m thì chị B nhớ ra khi đến thuê trọ thì N không có xe mô tô và chưa đóng tiền nhà trọ, nên chị B đã đuổi theo yêu cầu N dắt xe quay lại nhà mình. Sau đó, chị B đi hỏi các phòng trọ thì được biết chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18E1- 354.98 là của chị Lê Thị T đang thuê trọ tại phòng 104, nên đã báo Cơ quan Công an thị trấn N, huyện V đến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Xanh- Đen- Bạc, biển kiểm soát 18E1- 354.98.

Cùng ngày 24/11/2020, Công an thị trấn N bàn giao Lý Văn N và vật chứng liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên, kết luận: giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18E1- 354.98 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên xác định Lý Văn N có dấu hiệu về tâm thần nên đã ra Quyết định trả tự do đối với N.

Ngày 24/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 412, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc- Bộ Y tế giám định Pháp y tâm thần đối với Lý Văn N.

Tại bản kết luận giám định Pháp y tâm thần số 121/KLGD ngày 20/01/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc- Bộ Y tế kết luận: Lý Văn N, sinh năm 1996, trú tại: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/11/2020 Lý Văn N bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Lý Văn N bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 45/QĐ-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lý

Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn N đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Lã Thị T vắng mặt tại phiên tòa đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì và đề nghị xử lý nghiêm theo pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lý Văn N từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết án phí.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/ 11/2020, Lý Văn N, sinh năm 1996, nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang ở phòng trọ số 409 của mình ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang đi đến khu vực để xe mô tô chung ở sân nhà trọ trộm cắp chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 18E1- 354.98 có giá trị là 12.500.000 đồng của chị Lã Thị T, sinh năm 2000, trú tại: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Lý Văn N bị bệnh động kinh nhưng không có rối loạn về tâm thần, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, do vậy Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn N có nhân thân tốt vì chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm i, s khoản Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vào nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Song xét thấy bị cáo Lý Văn N phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng, bị cáo là người bị bệnh động kinh, có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo công việc không ổn định, không có tài sản để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lý Văn N 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm: 26/3/2021.

Giao bị cáo Lý Văn N cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Lý Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; ĐS vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**

